

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5
THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2026/HS-ST
Ngày 10 - 03 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Hải

2. Bà Triệu Thị Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Lý - Thư ký, Tòa án nhân dân khu vực 5 Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Minh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2026/TLST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/9/2003; Nơi cư trú và đăng ký HKTT: xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Đặng Văn Q, sinh năm 1979; Con bà: Chu Thị T1 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh T.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Vi Khánh P – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T (Có mặt)

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Đức M, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

- Ông Chu Thanh H, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

- Anh Triệu Văn Đ, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Đều trú tại: Xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người làm chứng:**

1. Bà Dương Thị L, sinh năm 1983 và Đặng Văn L1, sinh năm 2009 (người giám hộ cho L1 bà Lê M1 đẻ). *(Vắng mặt)*

2. Ông Đặng Văn Q, sinh năm 1979 *(Có mặt)*

3. Ông Đặng Văn T2, sinh năm 1982 *(Vắng mặt)*

4. Bà Đặng Thị H1, sinh năm 1963 *(Có mặt)*

Đều trú tại: Xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

Ông Ngô Trung S, sinh năm 1965 *(Vắng mặt)*

Trú quán: Xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 09/12/2025, Đặng Văn T đến nhà bà Đặng Thị H1, sinh năm 1963; Trú tại: xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên để dự tiệc sinh nhật bà Đỗ Thị B (bà B là cụ nội của T hiện đang ở cùng nhà với bà H1). Tại buổi sinh nhật có Ngô Trung S, sinh năm 1965, Đặng Văn Q, sinh năm 1979, Đặng Đức L2, sinh năm 2009, Đặng Văn T2, sinh năm 1982, và Dương Thị L, sinh năm 1983, đều trú quán: xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên (là những người trong gia đình của T) được mời đến dự. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T và mọi người ăn cơm xong và ngồi uống nước. Khoảng 20 giờ 30 phút, T đi qua chỗ L2 ngồi ở chiếu và dẫm vào tay của L2, L2 bị đau nên đã chửi T dẫn đến cả hai xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, T và L2 giằng co nhau đi xuống khu vực nhà bếp, T đã dùng tay tát trúng mặt L2 02 đến 03 cái. Thấy vậy, mọi người chạy từ ngoài vào bếp can ngăn nhưng T vẫn tiếp tục chửi L2 và có hành động mất kiểm soát nên mọi người đã trình báo đến Công an xã T giải quyết.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Trưởng công an xã T phân công chỉ đạo ông Hoàng Đức M, sinh năm 1991 là tổ trưởng; ông Chu Thanh H, sinh năm 1973 là tổ phó; ông Triệu Văn Đ, sinh năm 1989 là tổ viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở xóm H, đều trú quán: xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên (được thành lập theo quyết định số 105 ngày 01/7/2024 của Ủy ban nhân dân xã T) đến để giải quyết. Khi đến nơi, ông Đ giới thiệu đơn vị, nhiệm vụ công tác nhưng T vẫn liên tục chửi

bởi và có hành vi hung hăng, ông Đ yêu cầu T dừng hành vi vi phạm pháp luật và lên nhà chính để giải quyết. Khi lên nhà chính, ông Đ yêu cầu T ngồi tại bộ bàn ghế kê ở gian chính nhà bà H1 để làm việc. Tuy nhiên, T tiếp tục chửi anh L2, ông Đ lại yêu cầu T không được chửi. Ngay lập tức, T đứng dậy dùng tay phải túm ngực áo ông Đ đẩy ra phía cửa và tiếp tục đẩy mạnh làm ông Đ ngã đập vào cột hiên bên phải cửa và ngã xuống nền nhà. Sau đó, ông Đ cùng các ông M, H không chế T, T tiếp tục vùng vẫy và có lời lẽ xúc phạm tổ công tác. Sau đó, Công an xã T đến lập biên bản sự việc.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 811/KLTTCT-TTPY ngày 25/12/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y đối với Triệu Văn Đ kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Triệu Văn Đ tại thời điểm giám định là: 1% (Một phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Triệu Văn Đ không yêu cầu Đặng Văn T phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSKV5 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bà Vi Khánh P- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T trình bày bào chữa cho bị cáo T:

Nhất trí với bản cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong vụ án này bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là

người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật hạn chế, tính chất hậu quả mức độ hành vi không lớn. Với các căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh M, H và Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, phân bồi thường trách nhiệm dân sự không có yêu cầu. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/12/2025, tại xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên. Tổ bảo vệ an ninh trật tự xóm H gồm ông Hoàng Đức M – Tổ trưởng, ông Chu Thanh H - Tổ phó, ông Triệu Văn Đ - Tổ viên đến để giải quyết việc mâu thuẫn giữa Đặng Văn T với anh Đặng Đức L2, Khi tổ công tác đến nơi, T không chấp hành mà có lời lẽ xúc phạm các thành viên của tổ công tác và dùng tay phải

túm ngực áo ông Đ đẩy ra phía cửa làm ông Đ ngã đập vào cột hiên bên phải cửa và ngã xuống nền nhà, gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 330 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1) Người nào ... hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra theo điều luật nêu trên.

[3] Xét nguyên nhân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội thì thấy bị cáo hiểu biết pháp luật hạn chế, đã không kiềm chế được bản thân đã cản trở lực lượng an ninh cơ sở xóm H, xã T thực hiện công vụ của họ, hành vi đó của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến dư luận, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương và gây cản trở đến việc thực thi công vụ của Cơ quan Nhà nước, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của Cơ quan Nhà nước và những người được giao thi hành công vụ. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi bị cáo T dùng tay tát vào mặt anh Đặng Đức L2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tách và chuyển tài liệu có liên quan đến Công an xã T để xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/12/2025.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo T.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh M, H và Đ) vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh và VKSND khu vực 5 Thái Nguyên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 5;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Tuấn

- UBND xã Trảng Xá, tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .